TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày: 29/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

2. Bà Võ Thị Trúc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 10/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 02/4/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 27/7/1993 tại A, Gia Lai; nơi thường trú: Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm thuê; văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Thúy H1; bị cáo có chồng là Nguyễn Duy T1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2025 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt;

- Bị hại: Trần Thị B, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện tại: Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1963; nơi thường trú: Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 31/12/2024, Nguyễn Thị Mỹ H điều khiển xe môtô hiệu Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 81G1-369.36 (xe của Nguyễn Văn D,

em ruột H) đi từ nhà cha đẻ của H ở Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai đến tiệm bánh mì của chị Trần Thị B ở số nhà D L, Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai để mua bánh mì. Khi đến nơi H nhìn thấy trên tủ đựng bánh mì của chị B để 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max nên H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại trên. Lợi dụng sơ hở của chị B khi đang làm bánh mì Hường lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi áo khoác của mình đang mặc, trả tiền và lấy bánh mì và đi về nhà cha đẻ của mình. Về đến nhà H nhập nhiều lần các số trên màn hình để mở khóa mật khẩu và cuối cùng Hường nhập thứ tự các chữ số "123456" thì điện thoại mở được khóa. Khi thấy điện thoại còn sử dụng bình thường và biết mật khẩu mở máy nên H giữ lại sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã A, tỉnh Gia Lai xác định: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng đồng có số sê ri: GR6Z20EZKPHF, IMEI: 353103102142176, IMEI2: 353103102078008, mua lại vào khoảng tháng 12 năm 2023 là 2.500.000đ.

Quá trình điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, màu vàng đồng; 01 áo khoác ấm dạng vải nỉ màu xanh rêu; 01 chiếc quần dài dạng vải lụa màu trắng có sọc màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen phía sau có dán tem màu bạc với dòng chữ "QUATEST".

Ngày 17/01/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả điện thoại cho chị Trần Thị B.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

2. Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; trả lại các vật chứng đã thu giữ; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác, có cơ sở xác định: Vào ngày 31/12/2024 tại Tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max trị giá 2.500.000đ của chị Trần Thị B. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Từ trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý.

[6] Về hình phạt: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ và còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, trị giá tài sản trộm cắp 2.500.000đ là thuộc mức trị giá thấp của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng. Xét thấy chỉ cần áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng 01 áo khoác ấm dạng vải nỉ màu xanh rêu; 01 chiếc quần dài dạng vải lụa màu trắng có sọc màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen phía sau có dán tem màu bạc với dòng chữ "QUATEST" không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H cho Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ, để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H:

- 01 *(một)* áo khoác ấm dạng vải nỉ màu xanh rêu, cánh tay áo màu xám có mũ gắn liền với áo.

- 01 *(một)* chiếc quần dài dạng vải lụa màu trắng có sọc màu đen.

- 01 *(một)* mũ bảo hiểm màu xanh đen phía sau có dán tem màu bạc với dòng chữ "QUATEST".

(Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2025 giữa bên giao là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A và bên nhận là Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 29/4/2025.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo